

<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu câu bài tập 1: - HS thảo luận theo nhóm đôi. - GV kết luận: Việc làm của bạn Dung là đúng, vì bạn đã biết bày tỏ mong muốn, nguyện vọng của mình. Còn việc làm của bạn Hồng và Khánh là không đúng. <p>* <i>GV kết hợp GD KN cho HS biết cần trình bày ý kiến ở của mình ở gia đình và lớp học;</i></p> <p>* <u>Hoạt động 3:</u> <i>Bày tỏ ý kiến</i> (Bài tập 2 – SGK tr. 10)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phổ biến cho HS cách bày tỏ thái độ thông qua các tấm bìa màu: <ul style="list-style-type: none"> + Màu đỏ: Biểu lộ thái độ tán thành. + Màu xanh: Biểu lộ thái độ phản đối. - GV lần lượt nêu từng ý kiến trong bài tập 2 - GV yêu cầu HS giải thích lí do. <p>- GV kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các ý kiến a, b, c, d là đúng. Ý kiến đ là sai vì trẻ em còn nhỏ tuổi nên mong muốn của các em nhiều khi lại không có lợi cho sự phát triển của chính các em hoặc không phù hợp với hoàn cảnh thực tế của gia đình, của đất nước. * <i>Tích hợp GD KNS: Kĩ năng lắng nghe người khác trình bày ý kiến.</i> + <i>GV liên hệ GD HS biết bày tỏ, chia sẻ với mọi người xung quanh về việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng (điện, nước, gas, ...)</i> để vừa đỡ tốn kém cho gia đình vừa giúp đất nước đỡ phần khó khăn. <p>4. Hoạt động tiếp nối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi nhóm HS chuẩn bị bài viết, tranh vẽ về quyền được tham gia ý kiến của mình. - Thực hành yêu cầu 1 (phần thực hành SGK) 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận, chọn ý đúng. Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung. Việc làm của bạn Dung là đúng vì bạn biết bày tỏ ý kiến Còn việc làm của bạn Hồng và Khánh là không đúng. <p>-HS biểu lộ thái độ theo cách đã quy ước.</p> <p>- Một số HS giải thích. Số khác bổ sung.</p> <p>-HS cả lớp thực hiện.</p>
--	---

Rút kinh nghiệm:

.....
.....

TẬP ĐỌC Tiết 10: GÀ TRỐNG VÀ CÁO

I. MỤC TIÊU:

- Hiểu ý nghĩa: Khuyên con người hãy cảnh giác, thông minh như Gà Trống, chớ tin những lời lẽ ngọt ngào của kẻ xấu như Cáo. (trả lời được các câu hỏi, được đoạn thơ khoảng 10 dòng).

Đọc rành mạch, trôi chảy; bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thơ lục bát với giọng dí dỏm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

-Bảng phụ viết sẵn câu, đoạn văn cần luyện đọc.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><u>1. Ôn định tổ chức:</u></p> <p><u>2. Kiểm tra bài cũ:</u></p> <p>-Gọi HS đọc bài <i>Những hạt thóc gióng</i> và trả lời câu hỏi</p> <p>-Nhận xét và cho điểm HS .</p> <p><u>3. Bài mới:</u></p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>b. giảng bài</p> <p>-GV gọi hs đọc cả bài</p> <p>Chia đoạn : 3 đoạn</p> <p>Hd đọc đoạn</p> <p>Nhận xét sửa phát âm</p> <p>Rút ra từ khó</p> <p>Hd ngắt nghỉ khở thơ</p> <p>Giải nghĩa từ : giải nghĩa thêm : từ rày, thiệt hơn</p> <p>Gv đọc mẫu</p> <p>* Tìm hiểu bài:</p> <p>-Yêu cầu HS đọc đoạn 1</p> <p>Cáo đã làm gì để dụ Gà trống xuống đất?</p> <p>-Yêu cầu HS đọc đoạn 2</p> <p>Vì sao Gà trống không nghe lời Cáo?</p> <p>Gà tung tin có gắp chó săn đang chạy đến để làm gì?</p> <p>Gọi HS đọc toàn bài</p>	<p>-2 HS lên bảng đọc và trả lời câu hỏi</p> <p>1 hs đọc</p> <p>3 HS đọc nối tiếp (2 lần)</p> <p>HS đọc từ khó : Vắt veo , đon đả, quắp đuôi , rõ phường dan dối.....</p> <p>- 1 -2 hs đọc</p> <p>- HS đọc nghĩa của từ ở SGK</p> <p>-3 HS đọc (1 lần)</p> <p>1 hs đọc</p> <p>-1 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm.</p> <p>- Cáo đon đả mời Gà xuống đất để thông báo một tin mới: Từ rày muôn loài đã kêt thân, Gà hãy xuống để Cáo hôn Gà bày tỏ tình thân.</p> <p>1 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm.</p> <p>- Gà biết cáo là con vật hiểm ác, đằng sau những lời ngon ngọt ấy là ý định xấu xa: muốn ăn thịt Gà.</p> <p>- Vì Cáo rất sợ chó săn. Chó săn sẽ ăn thịt Cáo. Chó săn đang chạy đến loan tin vui, Gà làm cho Cáo khiếp sợ, bỏ chạy, lộ âm mưu gian giảo đen tối của hắn.</p> <p>-1 HS đọc thành tiếng</p>

<p>? Câu 4 Sgk ?</p> <p>Bài thơ muốn nói với chúng ta điều gì?</p> <p>* Luyện đọc lại và học thuộc lòng: -Gọi 3 HS nối tiếp nhau đọc bài thơ. HDđọc diễn cảm</p> <p>Nhận xét tuyên dương -Tổ chức cho HS đọc thuộc lòng. -Thi đọc thuộc lòng. -Nhận xét và cho điểm từng HS đọc tốt.</p> <p>4. <u>Củng cố – dặn dò:</u> Câu truyện khuyên chúng ta điều gì? -Dặn HS về nhà học thuộc lòng bài thơ.Chuẩn bị bài sau: Nỗi dằn vặt của....</p>	<p>HS thảo luận cặp – trình bày Ý c : Khuyên người ta đừng vội tin những lời ngọt ngào</p> <p>ND : Khuyên con người hãy cảnh giác, thông minh như Gà Trống, chớ tin những lời lẽ ngọt ngào của kẻ xấu như Cáo. . - HS nhắc lại.</p> <p>-3 HS đọc bài. - 1 hs đọc - 3-4 HS đọc</p> <p>- HS đọc thuận lòng theo cặp đôi. - Thi đọc.</p> <p>Trong cuộc sống phải luôn thật thà, trung thực, phải biết cư xử thông minh, để không mắc lừa kẻ gian dối, độc ác.</p>
--	---

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

TẬP LÀM VĂN

Tiết 9: VIẾT THƯ (KIỂM TRA VIẾT)

I. MỤC TIÊU:

- Viết được một bức thư thăm hỏi, chúc mừng hoặc chia buồn đúng thể thức (đủ 3 phần: đầu thư, phần chính, phần cuối thư).
- Rèn kỹ năng trình bày bức thư
- Gd hs nghiêm túc khi kiểm tra

II. ĐỒ DÙNG:

- Phong bì (mua hoặc tự làm) .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><u>1. Ôn định tổ chức</u></p> <p><u>2. Kiểm tra bài cũ</u></p> <p>Gọi HS nhắc lại nội dung của một bức thư. Kiểm tra việc chuẩn bị giấy, phong bì của HS .</p> <p><u>3. Bài mới:</u></p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>b. Giảng bài</p> <p>* Tìm hiểu đề:</p> <p>Yêu cầu HS đọc đề trong SGK Gv lưu ý hs :+Có thể chọn 1 trong 4 đề để làm bài. +Lời lẽ trong thư cần thân mật, thể hiện sự</p>	<p>-3 HS nhắc lại</p> <p>-Tổ trưởng báo cáo việc chuẩn bị của nhóm mình.</p> <p>- 2 HS đọc thành tiếng. - HS chọn đề bài</p>

chân thành.

+Viết xong cho vào phong bì, ghi đầy đủ tên người viết, người nhận, địa chỉ vào phong bì (thư không dán).

Em chọn viết cho ai? Viết thư với mục đích gì?

*Viết thư:

-Cho HS tự làm bài,

Thu bài về chấm

4 . CÙNG CỐ – DẶN DÒ:

-Nhận xét tiết học.

-Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

-5 đến 7 HS trả lời.

HS viết vào giấy , cho vào phong thư

Rút kinh nghiệm:

TOÁN
Tiết 23: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Tính được trung bình cộng của nhiều số.
- Bước đầu biết giải bài toán về tìm số trung bình cộng.*BT cân làm 1; 2; 3.*

II. ĐO ĐÙNG:

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định tổ chức:</u></p> <p>2. <u>Kiểm tra bài cũ</u></p> <p>GV gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS làm các bài tập hướng dẫn luyện tập thêm của tiết 22, đồng thời kiểm tra VBT về nhà của một số HS khác.</p> <p>- GV chừa bài, nhận xét và cho điểm HS.</p> <p>3. <u>Bài mới :</u></p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>b. Giảng bài:</p> <p>Bài 1: GV yêu cầu HS nêu</p> <p>+ Muốn tìm số trung bình cộng của nhiều số ta làm ntn?</p> <p>Gọi hs lên bảng</p>	<p>- 3 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn.</p> <p>- HS nêu</p> <p>-Ta tính tổng của các số rồi lấy tông đó chia cho các số hạng</p> <p>- 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở</p>

<p>Nhận xét sửa</p> <p>Bài 2: GV gọi HS đọc đề bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV yêu cầu HS tự làm bài. <p>Nhận xét sửa</p> <p>Bài 3 : GV yêu cầu HS đọc đề bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm bài. <ul style="list-style-type: none"> -GV nhận xét <p>4.<u>Cung cống- Dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> + Muốn tìm số trung bình cộng của nhiều số ta làm thế nào? Liên hệ thực tế <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà làm bài ở vbt. - Chuẩn bị bài sau: Biểu đồ 	<p>a) $(96 + 121 + 143) : 3 = 120$ b) $(35 + 12 + 24 + 21 + 43) : 5 = 27$</p> <p>-HS đọc.</p> <p>1hs lên bảng giải, cả lớp giải vào vở</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Trung bình mỗi năm dân số xã đó tăng thêm số người là: $(96 + 82 + 71) : 3 = 83$ (người)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số: 83 người</p> <p>- HS đọc.</p> <p>1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Trung bình số đo chiều cao của mỗi bạn: $(138 + 132 + 130 + 136 + 134) : 5 = 134$(bạn)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số : 134 bạn</p> <p>+ Ta tính tổng của các số rồi lấy tổng đó chia cho các số hạng</p>
---	--

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

KHOA HỌC

Tiết 9: SỬ DỤNG HỢP LÝ CÁC CHẤT BÉO VÀ MUỐI ĂN

I. MỤC TIÊU:

- Biết được cần ăn phối hợp chất béo có nguồn gốc động vật và chất béo có nguồn gốc thực vật.
- Nêu lợi ích của muối i-ốt (giúp cơ thể phát triển về thể lực và trí tuệ), tác hại của thói quen ăn mặn (dễ gây bệnh huyết áp cao).

II. ĐỒ DÙNG:

Tranh sgk

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1.<u>Ôn định tổ chức:</u></p> <p>2.<u>Kiểm tra bài cũ:</u></p> <p>Tại sao cần ăn phối hợp đậm đạm động vật và đậm thực vật ?</p> <p>Tại sao ta nên ăn nhiều cá ?</p> <p>GV nhận xét và cho điểm HS.</p>	<p style="text-align: center;">2 hs lên bảng trả lời</p>

